

KẾT QUẢ THI TOEFL PRIMARY STEP 1

Ngày thi: 06/5/2018

Đơn vị: **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
 Tổng số Thí sinh: **109**
ĐIỂM ĐỌC
 Cao nhất: **4 Sao; 109 Điểm**
 Thấp nhất: **1 Sao; 100 Điểm**
 Điểm Trung bình: **105**

ĐIỂM NGHE
 Cao nhất: **4 Sao; 109 Điểm**
 Thấp nhất: **1 Sao; 100 Điểm**
 Điểm Trung bình: **104**

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
1	Truong Minh	Tai	6-Jun-05	0001	7	THCS PHAN TÂY HỒ - QUẬN GÒ VẤP	4	109	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
2	Nguyen Thien	Toan	28-Jun-10	0002	2	TH NGUYỄN VĂN TRỖI - QUẬN 4	4	107	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
3	Nguyen Le Phuong	Nhi	29-Aug-09	0003	3	TH NGUYỄN VĂN TRỖI - QUẬN 4	1	100	< A1	4	109	A2	BR250L	< A1	Dưới Bậc 1
4	Ho Quyen	Nang	19-Aug-08	0004	4	TH NGUYỄN VĂN TRỖI - QUẬN 4	3	106	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
5	Do Hoang Khanh	Van	29-Jan-10	0005	2	TH DUY TÂN - QUẬN TÂN PHÚ	3	104	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
6	Nguyen Cao Minh	Nhu	18-Dec-09	0006	3	TH DUY TÂN - QUẬN TÂN PHÚ	3	104	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
7	Do Quang Thanh	Truc	9-Jun-09	0007	3	TH DUY TÂN - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	1	100	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
8	Dang Truc	Lam	18-Jul-09	0008	3	TH DUY TÂN - QUẬN TÂN PHÚ	3	106	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
9	Tran Ngoc Thuy	Chi	20-Apr-09	0009	3	TH DUY TÂN - QUẬN TÂN PHÚ	3	104	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
10	Tran Le	Quyen	23-Feb-09	0010	3	TH DUY TÂN - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
11	Nguyen Nhat	Huy	6-Oct-09	0011	3	TH HIỆP TÂN - QUẬN TÂN PHÚ	2	101	< A1	2	103	A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
12	Bui Thai Minh	Thy	19-Apr-09	0012	3	TH HIỆP TÂN - QUẬN TÂN PHÚ	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
13	Nguyen Chinh	Nghia	11-Oct-09	0013	3	TH HIỆP TÂN - QUẬN TÂN PHÚ	3	105	A1	4	107	A2	125L	A1	Bậc 1
14	Pham Quoc Huy	Hoang	11-May-09	0014	3	TH TÔ VĨNH DIỆN - QUẬN TÂN PHÚ	3	106	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
15	Bui Huy	Hung	11-Jul-10	0015	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	4	108	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
16	Vo Hoang Bao	Tran	28-Dec-10	0016	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
17	Pham Le Uyen	Nha	30-Dec-10	0017	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	3	104	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
18	Tran Ngoc	Phu	11-Jan-10	0018	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	3	106	A1	3	106	A2	125L	A1	Bậc 1
19	Bui Minh	Khai	1-Feb-10	0019	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	3	104	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
20	Pham Vu	Hung	4-May-10	0020	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	3	104	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
21	Tran Nguyen Minh	Khoi	16-Oct-10	0021	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	2	102	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
22	Nguyen Quynh	Chi	17-Jan-10	0022	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	2	102	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
23	Vu Ngoc Ky	Duyen	12-Mar-10	0023	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
24	Hoang Thanh	Phong	22-Jan-10	0024	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	4	107	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
25	Mai Phuc	Phu	16-Jun-10	0025	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	2	102	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
26	Nguyen Ngoc Minh	An	25-Apr-10	0026	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	3	106	A1	4	107	A2	125L	A1	Bậc 1
27	Nguyen Le Thanh	Tan	20-Sep-10	0027	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	2	101	< A1	2	103	A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
28	Ngo Dinh	Long	1-Jan-10	0028	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	3	106	A1	4	109	A2	125L	A1	Bậc 1
29	Nguyen Le Thai	Danh	3-Mar-10	0029	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	2	101	< A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
30	Le Khanh	Huyen	14-Mar-10	0030	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	2	102	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
31	Nguyen Trung	Kien	10-Jun-10	0031	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
32	Mai Tran Minh	Thai	12-Feb-10	0032	2	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	2	102	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
33	Truong Phu	Ninh	9-Sep-09	0033	3	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	4	107	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
34	Nguyen Vo Trung	Kien	12-Nov-09	0034	3	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	4	109	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
35	Nguyen Duc	Nhan	1-Jan-09	0035	3	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	4	108	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
36	Phan Thi Hoang	Kim	19-Feb-09	0037	3	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
37	Vu Cam	Ha	27-Mar-09	0038	3	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	4	108	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
38	Nguyen Quynh	Anh	29-Jan-09	0039	3	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	4	107	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
39	Van Bui Khanh	Linh	28-Feb-09	0040	3	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
40	Luu Tuyen	Anh	29-Jul-10	0041	3	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	4	107	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
41	Ho Ngoc Bao	Vy	30-Aug-09	0043	3	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	3	105	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
42	Phan Thuy Xuan	Nguyen	3-Jul-09	0044	3	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	4	108	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
43	Do Tan	Phong	17-Oct-09	0045	3	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	4	107	A2	2	103	A1	325L	A1	Bậc 1
44	Nguyen Tran Phuong	Nhi	19-Apr-10	0046	3	TH TÂN SƠN NHÌ - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
45	Truong Vy Khanh	Ngan	3-May-10	0047	2	TH ĐOÀN THỊ ĐIỂM - QUẬN TÂN PHÚ	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
46	Cao Nguyen Ngoc	Linh	14-Dec-10	0048	2	TH ĐOÀN THỊ ĐIỂM - QUẬN TÂN PHÚ	2	102	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
47	Dao Quang	Vinh	1-Sep-10	0049	2	TH ĐOÀN THỊ ĐIỂM - QUẬN TÂN PHÚ	2	102	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
48	Vu Tuong	Vi	4-Mar-10	0050	2	TH ĐOÀN THỊ ĐIỂM - QUẬN TÂN PHÚ	2	101	< A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
49	Tran Le Binh	Nguyen	24-Aug-10	0051	2	TH ĐOÀN THỊ ĐIỂM - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	3	104	A1	BR125L	A1	Bậc 1
50	Tran Thanh Quynh	Chi	30-May-10	0052	2	TH ĐOÀN THỊ ĐIỂM - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	3	105	A2	BR125L	A1	Bậc 1
51	Thai Thuy Thien	An	5-Jul-10	0053	2	TH ĐOÀN THỊ ĐIỂM - QUẬN TÂN PHÚ	2	102	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
52	Nguyen Ngoc Gia	An	13-Mar-10	0054	2	TH ĐOÀN THỊ ĐIỂM - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
53	Nguyen Thai	An	21-Jul-09	0055	3	TH ĐOÀN THỊ ĐIỂM - QUẬN TÂN PHÚ	4	107	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
54	Pham Gia	Linh	23-Mar-09	0056	3	TH ĐOÀN THỊ ĐIỂM - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
55	Van Nguyen Khanh	Lam	30-Aug-09	0057	3	TH LÊ LAI - QUẬN TÂN PHÚ	4	107	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
56	Do Minh	Duy	8-Mar-09	0058	3	TH LÊ LAI - QUẬN TÂN PHÚ	4	109	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
57	Tran Ngoc Khanh	Linh	23-Apr-09	0059	3	TH LÊ LAI - QUẬN TÂN PHÚ	4	109	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
58	Duong Nam	Hai	4-Aug-10	0061	2	TH LÊ LAI - QUẬN TÂN PHÚ	3	106	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
59	Dang Truc	Chi	26-May-10	0062	2	TH HUỖNH VĂN CHÍNH - QUẬN TÂN PHÚ	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
60	Nguyen Ngoc	Quyen	26-Apr-10	0063	2	TH HUỖNH VĂN CHÍNH - QUẬN TÂN PHÚ	2	102	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
61	Nguyen Minh	Ngoc	13-Aug-10	0065	2	TH HUỖNH VĂN CHÍNH - QUẬN TÂN PHÚ	3	104	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
62	Phan Ngoc Phuong	Thao	21-Sep-10	0066	2	TH HUỖNH VĂN CHÍNH - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
63	Pham Thanh Gia	Phat	26-Feb-10	0067	2	TH HUỖNH VĂN CHÍNH - QUẬN TÂN PHÚ	2	101	< A1	2	102	A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
64	Phan Nguyen Khanh	Duy	15-Dec-10	0068	2	TH HUỖNH VĂN CHÍNH - QUẬN TÂN PHÚ	2	101	< A1	1	100	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
65	Pham Tien	Hung	26-Jul-09	0069	3	TH HUỖNH VĂN CHÍNH - QUẬN TÂN PHÚ	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
66	Do Nguyen	Khoi	11-Apr-09	0070	3	TH HUỖNH VĂN CHÍNH - QUẬN TÂN PHÚ	4	108	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
67	Nguyen Van Trung	Kien	18-Mar-09	0071	3	TH HUỖNH VĂN CHÍNH - QUẬN TÂN PHÚ	3	104	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
68	Bui Le	Thuan	21-Aug-09	0072	3	TH HUỖNH VĂN CHÍNH - QUẬN TÂN PHÚ	4	107	A2	2	101	< A1	325L	< A1	Dưới Bậc 1
69	Pham Dieu	Hien	20-Jan-10	0074	2	TH VÕ THỊ SÁU - QUẬN TÂN PHÚ	2	101	< A1	3	104	A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
70	Tran Man	Nghi	12-May-10	0075	2	TH VÕ THỊ SÁU - QUẬN TÂN PHÚ	4	107	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
71	Nguyen Tran Khanh	Ngoc	17-Jun-10	0076	2	TH VÕ THỊ SÁU - QUẬN TÂN PHÚ	2	102	A1	1	100	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1

STT	Họ tên		Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
							Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
72	Nguyen Khai	Tu	24-Feb-10	0078	2	TH VÕ THỊ SÁU - QUẬN TÂN PHÚ	1	100	< A1	2	101	< A1	BR250L	< A1	Dưới Bậc 1
73	Bui Duy	Loi	23-Feb-10	0079	2	TH VÕ THỊ SÁU - QUẬN TÂN PHÚ	2	101	< A1	2	103	A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
74	Tong Phuong	Linh	13-Oct-09	0080	3	TH VÕ THỊ SÁU - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
75	Tran Vi	Hong	9-Nov-09	0081	3	TH VÕ THỊ SÁU - QUẬN TÂN PHÚ	4	109	A2	3	105	A2	325L	A2	Bậc 2
76	Vo Than Mai	Vy	7-Feb-09	0082	3	TH VÕ THỊ SÁU - QUẬN TÂN PHÚ	4	109	A2	4	108	A2	325L	A2	Bậc 2
77	Huynh Minh	Dat	1-Oct-09	0083	3	TH VÕ THỊ SÁU - QUẬN TÂN PHÚ	2	102	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
78	Bui Nguyen Khanh	Nam	9-Feb-09	0084	3	TH VÕ THỊ SÁU - QUẬN TÂN PHÚ	4	108	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1
79	Luc Minh	Nhat	10-Nov-09	0085	3	TH VÕ THỊ SÁU - QUẬN TÂN PHÚ	4	109	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
80	Vo Ngoc Thanh	Trung	17-Dec-09	0086	3	TH VÕ THỊ SÁU - QUẬN TÂN PHÚ	3	104	A1	2	101	< A1	125L	< A1	Dưới Bậc 1
81	Doan Nguyen Minh	Chau	16-Jan-09	0087	3	TH TÂN THỚI - QUẬN TÂN PHÚ	3	106	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
82	Do Tuan	Minh	5-Jun-09	0088	3	TH TÂN THỚI - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	1	100	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
83	Vu Tien	Huy	18-Sep-10	0089	2	TH TÂN THỚI - QUẬN TÂN PHÚ	1	100	< A1	2	101	< A1	BR250L	< A1	Dưới Bậc 1
84	Nguyen Tran Nhut	Linh	23-May-09	0091	3	TH PHAN CHU TRINH - QUẬN TÂN PHÚ	3	105	A1	2	102	A1	125L	A1	Bậc 1
85	Nguyen Bui Thuy	Duong	1-Jul-09	0092	3	TH PHAN CHU TRINH - QUẬN TÂN PHÚ	3	105	A1	4	109	A2	125L	A1	Bậc 1
86	Le Ho Ngoc	Bao	17-Mar-09	0093	3	TH PHAN CHU TRINH - QUẬN TÂN PHÚ	4	107	A2	4	108	A2	325L	A2	Bậc 2
87	Tran Hoang	Hai	9-Jan-09	0094	3	TH PHAN CHU TRINH - QUẬN TÂN PHÚ	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
88	Chau Bao	Linh	29-Jun-09	0095	3	TH PHAN CHU TRINH - QUẬN TÂN PHÚ	3	105	A1	3	105	A2	125L	A1	Bậc 1
89	Tran Huu	Chau	6-Jan-09	0096	3	TH PHAN CHU TRINH - QUẬN TÂN PHÚ	4	109	A2	4	109	A2	325L	A2	Bậc 2
90	Dao Duy Hai	Lam	1-Feb-09	0097	3	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	3	104	A1	2	101	< A1	125L	< A1	Dưới Bậc 1
91	Nguyen Thao	Nguyen	2-Sep-09	0098	3	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	3	105	A1	4	107	A2	125L	A1	Bậc 1
92	Nguyen A	Hung	15-Feb-09	0099	3	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	3	105	A2	BR125L	A1	Bậc 1
93	Nguyen Khanh	Minh	6-Nov-09	0100	3	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	4	107	A2	3	106	A2	325L	A2	Bậc 2
94	Nguyen Vu Thanh	Thao	26-Jun-09	0101	3	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	4	107	A2	2	103	A1	325L	A1	Bậc 1
95	Pham Nguyen Gia	Nhi	7-Dec-09	0102	3	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
96	Le Nhu Gia	Linh	26-Apr-09	0103	3	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	3	105	A2	BR125L	A1	Bậc 1
97	Mai Tue	Nhi	25-Jul-09	0105	3	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	4	107	A2	3	104	A1	325L	A1	Bậc 1

STT	Họ tên	Ngày sinh	Số BD	Lớp / Khối	Học viên Trường	Điểm đọc			Điểm nghe			Lexile Measure	CEFR	KNLNN VN
						Sao	Điểm	CEFR	Sao	Điểm	CEFR			
98	Mai Do Gia Linh	23-Sep-09	0106	3	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	2	102	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
99	Nguyen Manh Thien Quan	5-Sep-09	0107	3	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	3	106	A1	2	101	< A1	125L	< A1	Dưới Bậc 1
100	Nguyen Thai Vy	19-Oct-09	0108	3	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
101	Dang Phu Toan	7-Apr-09	0109	3	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
102	Nguyen Thanh Trung	12-Oct-09	0110	3	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	4	107	A2	4	108	A2	325L	A2	Bậc 2
103	Dam Anh Thu	11-Mar-10	0111	2	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	2	102	A1	BR125L	A1	Bậc 1
104	Nguyen Ngoc Nhu Y	7-Jun-10	0113	2	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	2	101	< A1	BR125L	< A1	Dưới Bậc 1
105	Nguyen Nguyen Thao	2-Sep-09	0115	3	TH TÂN HƯƠNG - QUẬN TÂN PHÚ	4	107	A2	4	107	A2	325L	A2	Bậc 2
106	Nguyen Hong Phuong Linh	28-Jan-10	0116	2	TH LÊ THÁNH TÔNG - QUẬN TÂN PHÚ	3	105	A1	3	104	A1	125L	A1	Bậc 1
107	Nguyen Phuong Hai Yen	31-Aug-09	0117	3	TH LÊ THÁNH TÔNG - QUẬN TÂN PHÚ	3	105	A1	2	103	A1	125L	A1	Bậc 1
108	Mai Thien An	2-Feb-09	0118	3	TH LÊ THÁNH TÔNG - QUẬN TÂN PHÚ	2	103	A1	2	103	A1	BR125L	A1	Bậc 1
109	Nguyen Ngoc Phuong Tuyen	23-Jan-09	0119	3	TH LÊ THÁNH TÔNG - QUẬN TÂN PHÚ	3	106	A1	2	101	< A1	125L	< A1	Dưới Bậc 1